

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do-Hạnh Phúc**

Bản án số: 87/2019/HS-ST
Ngày 11 tháng 6 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mạnh Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tuấn

2. Bà Nguyễn Thị Vượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2019/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 79/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Chính Hào, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Xóm 6, xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Chính Nhiều, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị Lý, sinh năm 1957; Gia đình có 6 anh chị em, bị cáo là thứ 5; bị cáo có vợ là Trần Thị Thơ, sinh năm 1985 và có 2 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Chưa có.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2019 đến ngày 30/01/2019. Hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: Nguyễn Mạnh Hùng, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Xóm Đồng Trung, xã Hùng Tiến, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thái Hà, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1966; Gia đình bị cáo có 3 anh chị em, bị cáo là thứ 2; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1992, chưa có con; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Nhân thân:

+ Tại bản án số 33/2012/HSST ngày 31/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An phạt 9 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Hùng đã thi hành xong phần hình phạt tù và án phí).

+ Tại bản án số 48/2012/HSST ngày 28/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An phạt 36 tháng tù về tội cướp giật tài sản (Hùng đã thi hành xong phần hình phạt tù và án phí).

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2019 đến ngày 30/01/2019. Hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: Nguyễn Hồng Quang, sinh năm 1988; Nơi cư trú: xóm 2, xã Hưng Chính, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng Triện, sinh năm 1932 và bà Trương Thị Nga, sinh năm 1948; Gia đình bị cáo có 4 anh chị em, bị cáo là thứ 4; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Huệ, sinh năm: 1987 và có 1 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2019 đến ngày 30/01/2019. Hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: Phan Sỹ Trung, sinh năm 1979; Nơi cư trú: xóm 7, xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Sỹ Quỳnh, sinh năm 1952 và bà Vũ Thị Oánh, sinh năm 1952; Gia đình bị cáo có 4 anh chị em, bị cáo là thứ nhất; Bị cáo có vợ là Phan Thị Tình, sinh năm 1981, đã ly hôn, có 2 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2019 đến ngày 30/01/2019. Hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Viết Phương, sinh năm 1991, trú tại xóm 11, xã Nam Lĩnh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Anh Nguyễn Văn Tuân, sinh năm 1985, trú tại xóm 6, xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

- Anh Đặng Sỹ Thanh, sinh năm 1983, trú tại thôn Nam Đàn, xã Tân An, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

- Công ty TNHH Hòa Hiệp

Địa chỉ: Lô 104, đường Nguyễn Sinh Sắc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Do ông Phạm Đình Hạnh - Giám đốc, là đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Văn Kiên, sinh năm 1975, trú tại thôn Tân Mới, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, Bắc Giang.

3. Người làm chứng:

- Anh Đặng Sỹ Thanh, sinh năm 1983, trú tại thôn Nam Đàn, xã Tân An, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

- Anh Phạm Công Kiên, sinh năm 1978, trú tại xóm Hồng Sơn 1, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, Nghệ An.

(Toàn bộ những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 24/01/2019, tại Km121+800 cao tốc Bắc Giang - Hà Nội, thuộc địa phận xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, Đội cảnh sát kinh tế Công an thành phố Bắc Giang phối hợp với Phòng cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành dừng kiểm tra xe ô tô đầu kéo Biển số 37C-062.31 kéo theo rơ moóc biển số 37R-013.35, lái xe ô tô đầu kéo rơ moóc là anh Đặng Sỹ Thanh, sinh năm 1983, ở thôn Nam Đàn, xã Tân An, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, phát hiện bắt quả tang 3 đối tượng có hành vi vận chuyển, tàng trữ hàng cấm (pháo nổ), gồm:

1. Nguyễn Hồng Quang, sinh năm 1988, trú tại xóm 2, xã Hưng Chính, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

2. Phan Chính Hào, sinh năm 1987, trú tại xóm 6, xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

3. Nguyễn Viết Phương, sinh năm 1991, trú tại xóm 11, xã Nam Lĩnh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Phát hiện thu giữ trong vật chứng như sau:

1. Trong cabin xe lu thứ nhất do Nguyễn Hồng Quang quản lý, sử dụng đỗ phía sau trên rơ moóc có 01 bao tải dừa màu cam đặt tại sàn cabin, bên trong có đựng 01 bọc màu đen có 06 khối hộp ngoài dán giấy màu, một cạnh có gắn dây dẫn, trong mỗi khối hộp có 36 ống hình trụ và 03 vật hình bóng đèn loại to, một đầu có gắn dây dẫn; 01 túi nilon màu xanh để tại sàn cabin bên trong đựng 30 vật hình bóng đèn loại nhỏ, một đầu có gắn dây dẫn; 01 túi nilon màu đỏ để tại ghế trong cabin, bên trong có 11 vật hình bóng đèn loại nhỏ, một đầu có gắn dây dẫn (được niêm phong trong thùng catton đánh số 03).

2. Trong buồng máy xe lu thứ hai do Phan Chính Hào quản lý, sử dụng đỗ phía trước trên rơ moóc có 02 bao tải dừa màu vàng, một bao đựng 4 khối hộp, một bao đựng 6 khối hộp, tất cả dán giấy màu bên ngoài, một cạnh có gắn dây dẫn, trong mỗi khối hộp có 36 ống hình trụ (được niêm phong trong thùng catton được đánh số 02);

3. Trong ba lô màu đen của Nguyễn Viết Phương để tại cabin đầu kéo có 01 khối hộp ngoài dán giấy màu, một cạnh có gắn dây dẫn, trong khối hộp có 36 ống hình trụ (được niêm phong trong thùng catton được đánh số 01).

Ngoài ra còn tạm giữ: 01 xe ô tô đầu kéo Biển số 37C-062.31, rơmoóc biển số 37R-013.35 và 02 xe lu trên xe đầu kéo rơmoóc.

Tổ công tác đã mời người chứng kiến việc bắt giữ, kiểm đếm số vật nghi là pháo đã phát hiện thu giữ và đưa các đối tượng, vật chứng, phương tiện liên quan về Công an xã Song Khê, thành phố Bắc Giang để tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hồng Quang, Phan Chính Hào và Nguyễn Viết Phương.

Sau khi bị bắt quả tang Phan Chính Hào khai nhận: Số pháo lực lượng công an phát hiện thu giữ trong buồng máy xe lu do Hào quản lý, sử dụng là của Nguyễn Mạnh Hùng, sinh năm 1991 trú tại xóm Đồng Trung, xã Hùng Tiến, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An và của Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1985 trú tại xóm 6, xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Hào nhận vận chuyển pháo giúp cho hai người này từ công trường thi công đoạn đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn thuộc xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang về Nghệ An. Trong đó, Nguyễn Mạnh Hùng có 07 giàn pháo và Nguyễn Văn Tuấn có 03 giàn pháo. Còn Nguyễn Hồng Quang khai nhận: Số pháo lực lượng công an đã phát hiện thu giữ trong ca bin xe lu của Quang là của Quang và của Phan Sỹ Trung, sinh năm 1979 trú tại: xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Trong đó, Quang có 11 quả pháo hình bóng đèn loại nhỏ và Phan Sỹ Trung có 06 giàn pháo, 03 quả pháo hình bóng đèn (loại to) và 30 quả pháo hình bóng đèn (loại nhỏ). Quang nhận vận chuyển số pháo trên giúp Trung từ công trường thi công đoạn đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn thuộc xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang về Nghệ An. Còn số pháo của Quang được Quang mua về để đốt.

Cùng ngày 24/01/2019, Nguyễn Mạnh Hùng, Phan Sỹ Trung đến Công an thành phố Bắc Giang xin đầu thú về hành vi tàng trữ hàng cấm.

Ngày 25/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang ra Quyết định trưng cầu giám định số 96/QĐ-CQĐT trưng cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an giám định số vật chứng nghi là pháo thu giữ được.

Tại Kết quả giám định số 582/C09-P2 ngày 28/01/2019 của Viện khoa hình sự Bộ công an kết luận như sau:

- Mẫu vật đựng trong thùng bìa cát tông được đánh số 01 là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), khối lượng là 1,4 kg (Đây là số pháo của Phương vận chuyển).

- Các mẫu vật đựng trong thùng bìa cát tông được đánh số 02 gồm:

- + Các khối hộp đánh số từ 1 đến 3 đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), khối lượng là 4,2 kg (Đây là số pháo của Tuấn gửi Hào vận chuyển).

- + Các khối hộp đánh số từ 4 đến 10 đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), khối lượng là 9,8 kg (Đây là số pháo của Hùng gửi Hào vận chuyển).

Tổng khối lượng là 14 kg (mười bốn kilôgam).

- Các mẫu vật đựng trong thùng bìa cát tông được đánh số 03 gồm:

+ 06 khối hộp, vỏ bọc giấy màu, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), khối lượng là 8,6 kg (Đây là số pháo của Trung gửi Quang vận chuyển).

+ 03 vật hình bóng đèn điện tròn (loại to), vỏ bọc giấy màu, một đầu có gắn dây ngòi, đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), khối lượng là 1,04 kg (Đây là số pháo của Trung gửi Quang vận chuyển).

+ 30 vật hình bóng đèn điện tròn (loại nhỏ), vỏ bọc giấy màu, một đầu có gắn dây ngòi, đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), khối lượng là 1,17kg (Đây là số pháo của Trung gửi Quang vận chuyển).

+ 11 vật hình bóng đèn điện tròn (loại nhỏ), vỏ bọc giấy màu, một đầu có gắn dây ngòi, đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), khối lượng là 0,43 kg (Đây là số pháo của Quang).

Tổng khối lượng 11,24 kg (mười một phẩy hai mươi tư kilôgam).

Hành vi phạm tội của các bị cáo được xác định như sau:

1. Hành vi phạm tội của Nguyễn Mạnh Hùng và Phan Chính Hào:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/01/2019, Nguyễn Mạnh Hùng đang làm việc tại công trường thi công đoạn đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn thuộc xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang thì có một người đàn ông đi xe mô tô đến hỏi Hùng có mua pháo về đốt vào dịp tết không? Hùng có hỏi giá bán pháo, người này nói giá bán pháo là 450.000 đồng/1 giàn pháo loại 36 quả. Hùng đồng ý và đã đặt mua của người này 07 giàn pháo. Người bán pháo hẹn Hùng khoảng 12 giờ trưa cùng ngày sẽ giao dịch mua bán pháo ở khu vực hầm chui dân sinh đường cao tốc đang thi công thuộc xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đến 12 giờ trưa cùng ngày, sau khi đi làm về, Hùng đi bộ từ lán nghỉ công trường thi công ra khu vực hầm chui (cách đó khoảng 500 mét) để nhận pháo và trả tiền. Tại đây, người bán pháo đưa cho Hùng 01 bao tải dứa màu vàng. Hùng mở ra kiểm tra thấy bên trong có 07 giàn pháo loại 36 quả/ 01 giàn. Hùng đưa cho người bán pháo số tiền 3.100.000 đồng (Hùng được bớt cho 50.000đ). Do Hùng biết được vào đầu buổi chiều cùng ngày Phan Chính Hào sẽ đưa xe lu của Công ty TNHH Hòa Hiệp do Hào quản lý, sử dụng về trụ sở Công ty TNHH Hòa Hiệp ở địa chỉ 104 Nguyễn Sinh Sắc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, nên Hùng đã nhờ Hào vận chuyển 07 giàn pháo về trụ sở Công ty. Hùng có ý định khi nào được nghỉ Tết sẽ đến Công ty TNHH Hòa Hiệp gặp Hào lấy pháo đem về nhà đốt. Hùng xách bao tải dứa màu vàng bên trong chứa pháo, đi bộ về lán gặp Hào. Do

Hùng là người cùng quê, làm cùng nên Hào đã đồng ý vận chuyển giúp Hùng số pháo trên. Hào bảo Hùng cầm bao tải có chứa pháo ra khu vực xe đầu kéo BKS: 37C-06231 kéo Romooc BKS: 37R-01335 chở theo 02 chiếc xe lu. Hào lên chiếc xe lu do Hào quản lý, sử dụng đồ ở vị trí đầu tiên ngay sau đầu kéo, mở nắp cabô buồng máy, Hùng cầm bao tải màu vàng đựng 07 bệ pháo để vào bên trong. Sau đó, Hào đóng nắp cabô và khóa lại.

Khoảng một lúc sau, Nguyễn Văn Tuấn đến gặp và nhờ Hào vận chuyển giúp 01 bao tải chứa pháo màu vàng bên trong có chứa pháo về quê giúp Tuấn. Hào đồng ý. Tuấn bảo Hào bên trong có 03 giàn pháo trong đó có 01 giàn pháo là của Nguyễn Hồng Quang, khi nào về đến trụ sở Công ty thì Quang sẽ lấy, 02 giàn pháo còn lại là của Tuấn. Tuấn khai: Tuấn mua số pháo này của một người đàn ông với giá 450.000 đồng/ 01 giàn pháo vào lúc khoảng 10 giờ ngày 24/01/2019 tại khu vực công trường thi công đoạn đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn, với mục đích mang về quê đốt. Hào cầm bao tải chứa có chứa 03 giàn pháo mà Tuấn đưa cho đi ra chỗ xe lu do Hào quản lý mở nắp ca bô đặt vào bên trong. Hào cầm bao tải chứa có chứa pháo của Hùng cho vào trong bao tải chứa có chứa pháo của Tuấn. Hào lấy 01 giàn pháo trong bao tải chứa của Hùng bỏ ra ngoài và để vào trong bao tải chứa có chứa pháo của Tuấn rồi buộc túm lại. Đến khoảng 15 giờ ngày 24/01/2019 khi xe đầu kéo BKS: 37C-06231 đi đến kilômet 121+800 cao tốc Bắc Giang - Hà Nội thuộc địa phận xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ như trên.

2. Hành vi phạm tội của Phan Sỹ Trung và Nguyễn Hồng Quang:

Khoảng đầu tháng 01/2019, tại công trường thi công đoạn đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn thuộc xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, Nguyễn Hồng Quang có mua của một người đàn ông 10 quả pháo trứng loại nhỏ với giá 13.000 đồng/ 01 quả. Người bán pháo có đưa cho Quang một túi bóng màu đỏ bên trong có 11 quả pháo trứng (người bán pháo có cho Quang thêm 01 quả). Quang cầm chiếc túi bóng trong có chứa pháo cất giấu trong buồng lái xe lu do Quang quản lý, mục đích khi nào được nghỉ Tết thì sẽ mang về nhà đốt.

Khoảng tháng 11/2018, trong khi đang làm việc tại công trường thi công đoạn đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn thuộc xã Tân Dĩnh, Lạng Giang, Phan Sỹ Trung đã mua 03 quả pháo hình bóng đèn loại to được đựng trong túi bóng màu đen với giá 120.000 đồng/ 01 quả và 30 quả pháo hình bóng đèn loại nhỏ được đựng trong túi bóng màu xanh với giá 13.000 đồng /01 quả của một người đàn ông. Trung mang số pháo này về cất giấu trong kho bỏ không của công trường xây dựng, chờ đến dịp nghỉ Tết sẽ mang về quê đốt.

Khoảng 09 giờ 00 ngày 24/01/2019, khi Trung đang làm việc thì có một người đàn ông đến gặp và hỏi Trung có mua pháo về đốt vào dịp Tết không? Trung có hỏi loại pháo, giá bán pháo thì người bán pháo nói pháo giàn, giá bán là 450.000 đồng /1 giàn loại 36 quả. Trung đã đặt mua của người này 06 giàn pháo. Người này đồng ý và đi đâu đó một lúc quay lại đưa cho Trung 01 bao tải chứa màu cam. Trung mở ra xem thấy bên trong có 06 giàn pháo. Trung đưa cho người

bán pháo số tiền 2.600.000 đồng (Trung được họ bớt cho 100.000 đồng). Do Trung biết được vào đầu buổi chiều cùng ngày, Nguyễn Hồng Quang sẽ đưa xe lu của Công ty TNHH Hòa Hiệp do Quang quản lý, sử dụng về trụ sở Công ty TNHH Hòa Hiệp, nên Trung điện thoại nhờ Quang vận chuyển giúp Trung 06 giàn pháo về quê. Trung có ý định khi nào được nghỉ Tết sẽ đến công ty gặp Quang lấy pháo đem về nhà đốt. Do Trung là người cùng quê, làm cùng nên Quang đồng ý. Quang đi ra chỗ Trung đang làm việc. Tại đây, Trung đưa cho Quang bao tải chứa màu cam bên trong có 06 giàn pháo cho Quang. Trung bảo với Quang bên trong có 06 giàn pháo mang về quê giúp, khi nào Trung về Trung lấy sau. Quang đồng ý và bảo Trung mua giúp Quang 01 giàn pháo. Trung nhận lời. Sau đó, Trung gặp người bán 06 giàn pháo cho mình trước đó và mua thêm 01 giàn pháo cho Quang từ người bán pháo này. Sau đó, Trung gặp Nguyễn Văn Tuấn và nhờ Tuấn mang 01 giàn pháo này về cho Quang. Tuấn đồng ý.

Đến khoảng 11 giờ 30 ngày 24/01/2019, Trung về lán nghỉ công trình xây dựng, vào trong kho lấy túi bóng màu đen bên trong có 03 quả pháo hình bóng đèn loại to và túi bóng màu xanh bên trong đựng 30 quả pháo hình bóng đèn loại nhỏ mà Trung mua được trước đó ra gặp Quang. Trung nhờ Quang vận chuyển giúp Trung số pháo này về quê cùng với 06 giàn pháo Trung đã đưa cho Quang trước đó. Quang đồng ý. Đến khoảng 15 giờ ngày 24/01/2019 khi xe đầu kéo BKS: 37C-06231 đi đến kilômét 121+800 cao tốc Bắc Giang - Hà Nội thuộc địa phận xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ như trên.

Ngày 25/01/2019, Cơ quan điều tra đã cho 4 bị cáo Phan Chính Hào, Nguyễn Mạnh Hùng, Nguyễn Hồng Quang và Phan Sỹ Trung nhận dạng số pháo trên, kết quả cả 4 bị cáo đều nhận dạng pháo được số pháo của mình.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn Tuấn nhờ Hào vận chuyển 03 giàn pháo nhưng số lượng pháo này không đủ cấu thành tội phạm nên ngày 13/3/2019, Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 5.000.000 đồng.

Đối với giàn pháo trong ba lô màu đen để trên cabin xe đầu kéo được xác định của Nguyễn Viết Phương vận chuyển, tàng trữ mục đích để đốt, do khối lượng pháo không đủ lượng cấu thành tội nên ngày 13/3/2019, Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là: 7.500.000 đồng.

Đối với những người đã bán pháo cho Nguyễn Mạnh Hùng, Nguyễn Hồng Quang, Phan Sỹ Trung, Nguyễn Văn Tuấn và Nguyễn Viết Phương. Do Hùng, Quang, Trung, Tuấn và Phương đều khai không biết nhân thân, lai lịch của họ như thế nào, nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Giang không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với lái xe ô tô đầu kéo Biển số 37C-062.31 là anh Đặng Sỹ Thanh, sinh năm 1983 ở thôn Nam Đàn, xã Tân An, Tân Kỳ, Nghệ An, do không biết các bị cáo có cất giấu, vận chuyển pháo trên xe ô tô nên không đề cập xử lý.

Đối với xe đầu kéo BKS 37C-06231, moóc BKS: 37R-01335, trên xe có 02 xe lu. Ngày 28/01/2019, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định xử lý trả lại cho Công ty TNHH Hòa Hiệp do anh Nguyễn Văn Kiên là người được Công ty TNHH Hòa Hiệp ủy quyền giải quyết.

Vật chứng của vụ án gồm: 3 thùng catton có chứa pháo được hoàn lại sau giám định, 01 ba lô màu đen (đã qua sử dụng), được nhập kho vật chứng để xử lý.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên.

Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 11/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố các bị cáo về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận rõ hành vi như cáo trạng đã nêu. Bị cáo Hào, bị cáo Quang và bị cáo Trung khai điện thoại mà các bị cáo sử dụng liên lạc để mua và vận chuyển pháo các bị cáo đã đánh rơi mất không còn để nộp lại trong quá trình điều tra, bị cáo Hùng và bị cáo Trung khai không sử dụng điện thoại để liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi vận chuyển pháo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng đều có lời khai như nêu ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1, Tuyên bố bị cáo Phan Chính Hào, Nguyễn Mạnh Hùng, Nguyễn Hồng Quang và Phan Sỹ Trung phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2, Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hào và bị cáo Trung.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Quang.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hùng.

- Xử phạt bị cáo Phan Chính Hào từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Quang từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Hưng Chính, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Phan Sỹ Trung từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Hùng từ 06 tháng đến 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/01/2019 đến ngày 30/01/2019.

Miễn hình phạt bổ sung cho cả 4 bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 3 thùng cotton có chứa pháo được hoàn lại sau giám định, 01 ba lô màu đen (đã qua sử dụng)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hùng, bị cáo Quang phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hào và bị cáo Trung.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Hội đồng xét xử giải quyết vụ án vắng mặt họ là phù hợp với quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và kết quả giám định của Viện khoa học hình sự-Bộ Công an, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 24/01/2019, tại Km121+800 cao tốc Bắc Giang - Hà Nội thuộc địa phận xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, Đội cảnh sát kinh tế Công an thành phố Bắc Giang bắt quả tang Nguyễn Hồng Quang, Phan Chính Hào có hành vi vận chuyển hàng cấm (pháo nổ) trên xe ô tô đầu kéo Biển số 37C-062.31 kéo theo rơ moóc biển số 37R-013.35 chở 02 xe lu. Đến hồi 22 giờ ngày 24/01/2019, Nguyễn Mạnh Hùng và Phan Sỹ Trung đã đến Cơ quan Công an đầu thú về hành vi vận chuyển hàng cấm (pháo nổ). Khối lượng hàng cấm Phan

Chính Hào phải chịu trách nhiệm là 14 kg; Khối lượng hàng cấm Nguyễn Mạnh Hùng phải chịu trách nhiệm là 9,8kg; Khối lượng hàng cấm Nguyễn Hồng Quang phải chịu trách nhiệm 12,64 kg; Khối lượng hàng cấm Phan Sỹ Trung phải chịu trách nhiệm là 12,21 kg. Mục đích Hào, Hùng, Quang, Trung vận chuyển hàng cấm là pháo nổ để đốt. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố các bị cáo theo điểm, khoản và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, tàng trữ, vận chuyển pháo; gây mất trật tự trị an tại địa phương; đe dọa tính mạng, sức khỏe của người khác. Do đó, cần xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội này.

[4] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự tổ chức, bàn bạc, phân công nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, vai trò của các bị cáo là như nhau, nên cần tính đến khối lượng Pháo mà các bị cáo bị buộc tội để làm căn cứ xác định vai trò của từng bị cáo. Do đó, bị cáo Hào có vai trò thứ nhất, tiếp theo là bị cáo Quang, sau đó đến bị cáo Trung, vai trò sau cùng là bị cáo Hùng.

[5] Về nhân thân các bị cáo: Bị cáo Hào, Quang, Trung có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Hùng có nhân thân xấu, bị Tòa án xét xử theo các Bản án số 33/2012/HSST ngày 31/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, xử phạt 9 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” và Bản án số 48/2012/HSST ngày 28/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An phạt 36 tháng tù về tội “cướp giật tài sản”.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Hào, bị cáo Quang và bị cáo Trung phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Hào có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3 và được hưởng chế độ như thương binh, bị cáo Quang có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo Trung có bố đẻ được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh, bị Cáo Hùng và bị cáo Trung sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên các cả 4 bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Với tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự,

như trên, Đối với bị cáo Hào, bị cáo Quang, bị cáo Trung là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt các bị cáo này phải cải tạo cách ly xã hội, mà cho hưởng án treo thì các bị cáo cũng có thể tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán-Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Đối với bị cáo Hùng là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử bị cáo Hùng hình phạt tù có thời hạn, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Hào thuộc hộ cận nghèo, bị cáo Trung thuộc hộ nghèo nên miễn phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hào và bị cáo Trung. Đối với bị cáo Hùng và bị cáo Quang không thuộc trường hợp hộ cận nghèo hay hộ nghèo, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, sung Ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, do bị cáo Hùng và bị cáo Quang khai điều kiện kinh tế khó khăn nên áp dụng khoản 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bằng tiền dưới mức tối thiểu quy định của khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự.

[9] Về vật chứng của vụ án: 3 thùng catton có chứa pháo được hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành, 01 ba lô màu đen (đã qua sử dụng) không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với điện thoại mà bị cáo Hào, bị cáo Trung, bị cáo Quang dùng để liên lạc khi thực hiện hành vi phạm tội, do các bị cáo đã làm mất, cơ quan điều tra không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

[10] Các vấn đề khác:

- Đối với những người đã bán pháo cho các bị cáo, do các bị cáo khai không biết nhân thân, lai lịch của họ như thế nào, nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Giang không có căn cứ để xác minh, làm rõ. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với Công ty TNHH Hòa Hiệp là chủ sở hữu của xe đầu kéo BKS 37C-06231, moóc BKS: 37R-01335, trên xe có 02 xe lu. Ngày 28/01/2019, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định xử lý trả lại những tài sản này, phía Công ty TNHH Hòa Hiệp không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.

- Đối với anh Nguyễn Việt Phương vận chuyển, tàng trữ mục đích để đốt, do khối lượng pháo không đủ cấu thành tội phạm, ngày 13/3/2019, Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 7.500.000 đồng; Nguyễn Văn Tuấn nhờ Hào vận chuyển 03 giàn pháo nhưng số lượng pháo này không đủ cấu thành tội phạm, ngày 13/3/2019, Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 5.000.000 đồng Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Hào, bị cáo Trung là hộ cận nghèo và hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo Hùng, bị cáo Quang phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán-Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo đối với bị cáo Hào và bị cáo Trung.

Căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 4 Điều 191; khoản 3 Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán-Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo đối với bị cáo Quang.

Căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 4 Điều 191; khoản 3 Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Hùng.

Xử:

1, Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phan Chính Hào, Nguyễn Mạnh Hùng, Nguyễn Hồng Quang và Phan Sỹ Trung phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2, Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Phan Chính Hào 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hào cho UBND xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hào.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Quang 11 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 22 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Quang cho UBND xã Hưng Chính, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo Quang 5.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Phan Sỹ Trung 11 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 22 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trung cho UBND xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trung.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Hùng 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/01/2019 đến ngày 30/01/2019. Phạt bổ sung bị cáo Hùng 5.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

- Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 64 của Luật thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

3, Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 3 thùng catton có chứa pháo được hoàn lại sau giám định và 01 ba lô màu đen (đã qua sử dụng).

4, Về án phí, quyền kháng cáo: Buộc bị cáo Hùng, bị cáo Quang mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hào và bị cáo Trung.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TP Bắc Giang;
- Công an TP Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Mạnh Thắng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

